

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

Bản án số: **563/2021/HSST**

Ngày: 28/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B-TỈNH Đ**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Bùi Lan Hương**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Trần Công Danh**

**Bà Huỳnh Thị Kim Kiên**

*Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thành Đạt** – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đ

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B tham gia phiên tòa:* **Ông Trần Xuân Thìn** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 375/2021/HSST ngày 24/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 354/2021/QĐXXST-HS ngày 29/6/2021, Thông báo dời phiên tòa số 951/TB-TA ngày 12/7/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 1320/TB-TA ngày 15/11/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 1368/2021/QĐXXST-HS ngày 08/12/2021 đối với bị cáo:

**Đậu Thanh H**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1955 tại TP. H.

Nơi cư trú: 56/2, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Đậu Tiến M - sinh năm 1930 (đã mất); Con bà: Ngô Thị H - sinh năm 1933 (đã mất).

Gia đình có 10 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1964 (đã ly hôn năm 1988); Có 01 con, sinh năm 1982.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 01/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B – Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đậu Thanh H là người sử dụng trái phép Heroin. Để có tiền mua ma túy sử dụng, H nảy sinh ý định thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Thực hiện ý định trên, vào ngày 01/3/2021, H đi đến khu vực đường B thuộc quận 1, thành phố H, mua 01 (Một) gói Heroin với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) và được cho thêm 01 (Một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau đó, H lấy một phần Heroin ra sử dụng, phần Heroin còn lại H chia thành 06 (Sáu) tép (đựng trong đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín hai đầu) cất giấu cùng 01 (Một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) để bán cho người khác. Cách thức: Người nghiện mua ma túy điện thoại cho H theo số thuê bao 0326069951, hai bên thống nhất thời gian, địa điểm và giá tiền, sau đó H mang ma túy đến thực hiện hành vi mua bán. Với cách thức trên, H đã bán ma túy như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, H đã bán cho Lê Xuân N (sinh năm 1989, ngụ tại xã H, huyện T, tỉnh T) 01 (Một) lần 02 (Hai) tép Heroin với giá 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng).

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, N gọi điện thoại cho H tiếp tục hỏi mua Heroin, H đồng ý và hẹn N đến khu vực “nhà thờ T” thuộc khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H mang theo số ma túy còn lại gồm 04 (Bốn) tép Heroin và 01 (Một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) đi đến điểm hẹn (địa chỉ nêu trên) để bán ma túy cho N nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường T phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Đậu Thanh H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 04 (Bốn) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M1)

- 01 (Một) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen - số Imel: 353051068839964 của Đậu Thanh H dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng) của Đậu Thanh H là tiền thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 376/KLGD-PC09 ngày 05/3/2021 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận:

- “- Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,22261gam, loại: Heroin (Heroine).

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,04741gam, loại: Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, H khai nhận số tiền 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng) từ việc bán ma túy cho Lê Xuân Hợp, H đã tiêu xài hết 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng), còn lại 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng) bị thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 398/CT-VKSBH ngày 24/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Đậu Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo: Từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào ngày 01/3/2021, tại khu vực thuộc khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, bị cáo Đậu Thanh H đã 02 (Hai) lần bán ma túy cho Lê Xuân N. Trong đó: Lần thứ nhất bán 02 (Hai) tép Heroin với giá 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng); Lần thứ hai H đem theo ma túy đến địa điểm nêu trên để tiếp tục bán cho N nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,04741gam ma túy loại Methamphetamine và 0,22261gam ma túy loại Heroin (Heroine) của H đang cất giấu để bán.

Tại phiên tòa, lúc đầu bị cáo chỉ thừa nhận bán 01 lần 02 (Hai) tép Heroin với giá 190.000đ cho Lê Xuân N còn lần thứ 2 bị cáo đến khu vực “nhà thờ T” để chỉ đường cho N đi mua ma túy chứ không bán ma túy cho N. Tuy nhiên, qua đấu tranh làm rõ tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận đã bán ma túy cho N 02 lần trong đó lần thứ 2 chưa bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đậu Thanh H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do bị cáo bán ma túy 02 lần nên pH chịu trách nhiệm hình sự theo tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 376 ngày 05/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen - số Imel: 353051068839964 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền bán trái phép ma túy của bị cáo.

- Buộc bị cáo nộp lại 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép ma túy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với Lê Xuân N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B đã xử phạt hành chính.

Đối với người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

*Vì các lý do trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đậu Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đậu Thanh H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 376 ngày 05/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ và tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen - số Imel: 353051068839964 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Các vật chứng trên được thu giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/6/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố B.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 003141 ngày 29/6/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố B.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép ma túy để sung ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CATP.B;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo – NTG;
- Lưu.

**Bùi Lan Hương**

